

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: : 1 - Ông Trần Ngọc Đức

2 - Ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

Lê Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 11 năm 1962 tại huyện T, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hoá 10/10; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn L, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1937; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1962 và có 02 con: Lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 10/2019 Lê Văn L bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ xử 04 năm 6 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (bị cáo kháng cáo hiện trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm).

Bị cáo bị bắt từ ngày 04/03/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

***) Người chứng kiến:**

- Phan Văn C

Trú tại: Tổ 5, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 04/03/2020, tại tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Tổ công tác - Công an huyện Y tiến hành kiểm tra đối với Lê Văn L thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc có 06 gói giấy màu trắng và 01 (một) gói ni lon màu xanh (bên trong các gói đều có lớp giấy (*dạng giấy bạc*), bên trong lớp giấy đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là hê rô in); Tại túi quần bên phải, phía trước có số tiền 190.000đ và 01 điện thoại di động; tại túi bên phải, phía sau có 01(một) chiếc ví tối màu, bên trong có số tiền: 4.140.000đ (bốn triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng) và 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Văn L; ngoài ra còn tạm giữ 01(một) xe mô tô BKS: 21T2- 9792.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn L khai nhận 07 (bảy) gói chất bột nén màu trắng mà Công an thu giữ khi bắt quả tang của Lê Văn L là Hê rô in của Lương cất giữ với mục đích sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn L. Thu giữ tại túi áo khoác bên phải treo ở đầu giường ngủ của Lê Văn L: 01(một) phong bì thư bên trong có 01 gói giấy màu trắng (*dạng giấy bạc*) bên trong lớp giấy có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là hê rô in); 01 lưỡi cạo râu; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 ống giấy có quần giấy bạc bên ngoài, dài khoảng 06cm, bên trong không chứa gì.

Quá trình điều tra Lê Văn L khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 02/03/2020, Lê Văn L một mình đến khu vực ga Yên Bái (thuộc phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) mua của người nam giới (không biết tên địa chỉ) 16 gói ma túy loại hê rô in với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau đó L mang số ma túy đó về nhà cất giữ, mục đích để sử dụng, L đã sử dụng hết 08 gói còn lại 08 gói L chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Kết luận giám định số 49/GĐMT ngày 11/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn L có tổng khối lượng: 0,68 gam ***là ma túy loại hê rô in***; Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở Lê Văn L có khối lượng: 0,08 gam ***là ma túy loại hê rô in***.

Kết luận giám định số 68/KLGD ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 4.330.000đ là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-YB ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái đã truy tố Lê Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; **điểm s ,v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự**. Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ : 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

*Về vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai báo thành khẩn và nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã đầy đủ, khách quan, hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn L phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Lê Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,76 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bị kiểm tra, phát hiện ngày 04/3/2020.

Hành vi nêu trên bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Đồng thời, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, việc đưa ra bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết.

[4]. Lê Văn L là người có đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người nhưng vì ham muốn cá nhân bị cáo đã mua ma túy để sử dụng nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu ngày 23/10/2019 đã bị Tòa án nhân dân huyện H ,tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm bị cáo lại phạm tội. Đây thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, là cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX có xem xét: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khi bị kiểm tra bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, quá trình công tác bị cáo được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen vì có thành tích trong công tác, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập là lương hưu nên cần phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với người nam giới bán ma túy cho Lê Văn L không biết họ tên, địa chỉ của người này nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án này.

[7]. Về vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 21 T2- 9792; 01 đăng ký xe; 01 ví màu đen; 01 điện thoại di động ; 01 chứng minh thư mang tên Lê Văn L cơ quan điều tra xác định không liên quan đến tội phạm đã trả lại (BL 118).

- Số ma túy sau giám định còn lại 0,50gam cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 4.330.000đ thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Còn những vật chứng thu giữ khác (tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2020) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt chính: phạt bị cáo Lê Văn Lương 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo: 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình và Công an huyện Yên Bình ngày 10/6/2020 như sau:

+Tịch thu tiêu hủy:

- 0,50 gam ma túy đựng trong 01 phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh phát hành mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Lê Văn L tại tổ 6 thị trấn Yên Bình, huyện Y, tỉnh Yên Bái ngày 04/3/2020 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau giám định các mép được dán kín chữ ký họ và tên của: Nguyễn Xuân T, Lê Văn L, La Văn Đ, Nguyễn Huy Đ, Trần Nhật T và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Yên Bái.

- 04(bốn) vỏ phong bì niêm phong đã cắt mở để lấy mẫu giám định.

- 08 (tám) mảnh giấy bạc màu trắng

- 06 (sáu) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có in chữ, số và nhiều màu sắc khác nhau.

-02 (hai) mảnh giấy màu trắng

- 01 (một) mảnh ni lon màu xanh.

- 01(một) chiếc phong bì màu trắng

- 01(một) chiếc bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng

- 01(một) chiếc cạo râu có chữ CROMA đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống giấy màu vàng dài khoảng 6cm, có cuốn giấy bạc màu trắng bên ngoài, bên trong không chứa gì.

+Trả lại cho bị cáo: - Số tiền 190.000đ đựng trong phong bì ghi: Tiền tạm giữ tại túi quần Lê Văn L ngày 04/3/2020 tại tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái (sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký họ và tên Trương Xuân Ng, Đồng Thu H, La Văn Đ và đóng 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, Số tiền 4.140.000đ trong 01 phong bì tạm giữ trong ví của Lê Văn L ngày 04/3/2020 tại tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái (sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký họ và tên Trương Xuân N, Đồng Thu H, La Văn Đ và đóng 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, phong bì còn nguyên vẹn, các mép được dán kín, không sòn rách. **(Tổng số tiền trong hai phong bì là 4.330.000)** Nhưng tạm giữ để bảo đảm Thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKS tỉnh
- Sở tư pháp;
- VKS huyện ;
- CA huyện ;
- THA huyện;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo ;
- Lưu HS; TA; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIÊN TOA**

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Kim Sơn

